

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16-01-2023.

*“Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nhớ.

2. Ông Trần Minh Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuỳ Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 325/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 về *“Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 325/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 325/2023/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Nguyễn Lại G - sinh năm: 1990; nơi đăng ký thường trú: phường K, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú hiện nay: Đường L, phường C, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn T - sinh năm: 1984; nơi cư trú: Đường P, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09 tháng 11 năm 2022, đơn yêu cầu không tiếp tục hoà giải ngày 16 tháng 12 năm 2022 cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Trần Nguyễn Lại G trình bày:

Tôi và ông Nguyễn T trước đây là vợ chồng. Đến ngày 27 tháng 3 năm 2018, chúng tôi ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số: 76/2018/QĐST-HNGĐ của Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Trong thời kỳ hôn nhân, chúng tôi có 02 con chung là Nguyễn Trần Hưng T1 - sinh ngày: 25/11/2013 và Nguyễn Trần Minh N - sinh ngày: 26/11/2012. Khi ly hôn, chúng tôi thỏa thuận ông T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trần Minh N, còn tôi trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trần Hưng T, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Tuy nhiên, trong thời gian nuôi dưỡng cháu N, ông T hay la mắng, bạo hành, đánh đập vào đầu và mặt của cháu N một cách vô cớ mỗi khi say xỉn. Đỉnh điểm là vào khoảng 23 giờ ngày 07 tháng 11 năm 2022, ông T say xỉn về gọi cháu N dậy lúc đang ngủ rồi đánh đập, yêu cầu cháu N điện thoại cho tôi đến đón về. Để bảo đảm cho tính mạng, sức khỏe của cháu N và cả của tôi khi đến đón con về, tôi đã điện báo đến Công an phường A, quận Thanh Khê nhờ can thiệp. Hiện nay, tôi là người đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu N.

Vì vậy để đảm bảo cho sự an toàn, phát triển lành mạnh của cháu N, tôi làm đơn khởi kiện và đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho tôi được quyền trực tiếp nuôi cháu N, tôi không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn ông Nguyễn T không trình bày ý kiến, không đến Toà án để tham gia tố tụng dù đã được Toà án cấp, tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa.

Tại buổi làm việc ngày 16/12/2022, cháu Nguyễn Trần Minh N xác nhận hiện đang được bà Trần Nguyễn Lại G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Đồng thời, cháu N có nguyện vọng được tiếp tục ở với bà G.

Theo hồ sơ xử lý vi phạm hành chính do Công an phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng cung cấp cho Toà án vào ngày 22 tháng 12 năm 2022 thì: Vào lúc 23h30 ngày 07 tháng 11 năm 2022, ông Nguyễn T có hành vi la mắng, dùng tay đánh vào đầu và mặt của cháu N, yêu cầu cháu N điện thoại cho bà G đến đón về. Đến ngày 05 tháng 12 năm 2022, ông T bị Chủ tịch UBND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định số: 4834/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000đ (*bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) về hành vi đánh đập gây thương tích cho thành viên gia đình.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến như sau:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết, thu thập chứng cứ, tổng đạt văn bản tố tụng cho các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án; tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện trình tự thủ tục tố tụng tại phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật; nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về giải quyết nội dung vụ án:* Căn cứ các Điều 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao con chung Nguyễn Trần Minh N cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng; bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bà Trần Nguyễn Lại G và ông Nguyễn T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 76/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Tại thời điểm khởi kiện, ông T cư trú tại phường A, quận Thanh Khê nên Tòa án nhân dân quận Thanh Khê thụ lý giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà G về "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*" là đúng với quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Nguyễn T vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì thế, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] *Về nội dung tranh chấp:* Theo thỏa thuận người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn giữa hai bên đương sự tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 76/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì ông T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trần Minh N. Do trong thời gian nuôi dưỡng, chăm sóc cháu N, ông T có hành vi la mắng, đánh cháu N vô cớ khi say rượu, bia nên bà G trình báo Công an, đồng thời đưa cháu N về để trực tiếp chăm sóc và khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Còn ông T không đến Tòa án để tham gia tố tụng, không có ý kiến phản đối về yêu cầu của bà G.

[4] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:* Sau khi ly hôn, ông T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Trần Minh N và cùng sinh sống tại nhà đường P, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, ông T đã thực hiện nghĩa vụ, quyền của người cha trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Tuy nhiên, trong thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu N, ông T đã có hành vi không đúng chuẩn mực của người cha khi la mắng, đánh đập vô cớ gây thương tích đối với cháu N. Hành vi sử dụng bạo lực của ông T đối với cháu N đã bị Chủ tịch UBND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định số: 4834/QĐ-XPHC ngày 05 tháng 12 năm 2022 xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000đ (*bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

[5] *Xét về nghĩa vụ, quyền của mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thấy:* Mặc dù không được giao quyền trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, nhưng bà G vẫn tham gia trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu N. Sau khi nhờ chính quyền địa phương can thiệp xử lý hành vi của ông T vào 07 tháng 11 năm 2022, bà G đã đưa cháu N về chăm sóc cho đến nay.

[6] *Xét về điều kiện trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung giữa hai bên đương sự thì thấy:* Hiện nay bà G đang trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung, bà G có nơi cư trú ổn định, có việc làm và thu nhập để đảm bảo nuôi con nên không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Trong khi đó, kể từ khi bị lập biên bản xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh đập gây thương tích cho cháu N đến nay, ông T không thăm nom con cái, không đến Tòa án trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà G. Hành vi của ông T làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất, tinh thần của con chưa thành niên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định ông T không còn đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu N.

[7] Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà G, giao cháu N cho bà G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp nguyện vọng của cháu N và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đúng với quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[8] *Về án phí:* Ông Nguyễn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Nguyễn Lại G đối với ông Nguyễn T về việc "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*".

Giao con chung tên Nguyễn Trần Minh N - sinh ngày: 26/11/2012 cho bà Trần Nguyễn Lại G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trần Nguyễn Lại G và ông Nguyễn T thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

2. *Về án phí:* Ông Nguyễn T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Trần Nguyễn Lại G số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008573 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/01/2023). Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

4. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đức Tuấn